

Bản án số: 42/2023/HS-PT

Ngày: 18 - 5 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Văn Tùng.

Các Thẩm phán: Ông Lê Hoài Nam.

Bà Mai Thị Minh Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Hiền – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thu Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2023/TLPT-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXPT-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Phạm Quốc H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2023/HS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Phạm Quốc H, sinh năm 1999 tại huyện T, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Q, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1971; tiền án, tiền sự: không; bị cáo chưa có vợ, con; gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; bị tạm giữ từ ngày 28-10-202, chuyển tạm giam từ ngày 06-11-2022 cho đến nay. Có mặt.

- Người bị hại: Chị Phạm Thị A (tên gọi khác là T), sinh ngày 26-10-2006. Nơi cư trú: Xóm 3, L, xã M, huyện H, tỉnh N.(vắng mặt).

Đại diện theo pháp luật của chị A là chị Phan Thị H, trú tại: Tổ dân phố N, thị trấn C, huyện T, tỉnh N.(vắng mặt).

Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định bảo vệ cho bị hại: Bà Trần Thị Thắm- trợ giúp viên.(có mặt).

Người làm chứng: 1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Xóm 3, xã T1, huyện T, tỉnh Nam Định. (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1966; Nơi cư trú: Xóm 3, xã T1, huyện T, tỉnh Nam Định. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 28 tháng 10 năm 2022, Phạm Quốc H cùng Trần Công H, Vũ Văn Tr đều ở xã C đến quán “Gia Hùng” ở xã T1, huyện T ăn đêm thì gặp Phạm Thị A (tên gọi khác là T) sinh ngày 26-10-2006 là người quen của H đang ngồi ăn uống cùng với một số người bạn ở bàn bên cạnh. Thấy vậy, H đi sang bàn của A mời và uống rượu cùng với mọi người. Đến khoảng 03 giờ cùng ngày, H và Tr đi về trước. Do đã uống rượu nên H nhờ A chở đến quán bi-a của anh Nguyễn Văn H1 đánh bi-a, A đồng ý. H đưa chìa khóa chiếc xe máy nhãn hiệu Wave anpha, biển số 18E1-386.16 của mình cho A chở đến quán của anh H1. Đến nơi, H vào chơi bi-a cùng với anh H1, còn A đi ra ghế tại quầy lễ tân nằm nghỉ. Đến khoảng hơn 04 giờ cùng ngày, thấy A mệt nên H nói với A: “Muộn rồi về nhà nghỉ mà ngủ”. A đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe máy chở A đến nhà nghỉ “Hoàng Phương” ở thôn Q, xã T1, huyện T. Đến nơi, H vào gặp ông Nguyễn Văn K là lễ tân, thuê phòng 203 rồi cùng A đi lên phòng nghỉ. Khi vào phòng 203, A cởi áo khoác để lên giường rồi đi vào nhà vệ sinh. H đi vào sau chốt cửa phòng lại rồi vào nằm ở trên giường. Một lúc sau, A đi ra giường nằm thì H đứng dậy tắt điện. Thấy A nằm ở giường, H nảy sinh ý định quan hệ tình dục với A. H lên giường nằm cùng A và lấy chăn đắp lên người rồi H luân tay trái cho A gối đầu, tay phải H ôm lấy người A sờ bên ngoài vùng ngực, bụng và luân tay xuống dưới váy sờ bên ngoài bộ phận sinh dục của A. Thấy vậy, A hất tay của H ra và nói: “Bỏ tay ra, đừng động vào người em”. H không nói gì mà tiếp tục luân tay xuống dưới váy sờ vào bộ phận sinh dục của A, A không đồng ý và hất tay H ra. Ngay lúc đó, H liền nhóm dậy nằm đè lên người A, H dùng tay trái giữ cổ A rồi tự cởi hết quần áo của mình ra. Thấy vậy, A dùng hai tay bám chặt vào hai cánh tay và đẩy H ra đồng thời giẫy, đạp xin H bỏ ra nhưng không được. H không nói gì, tiếp tục dùng tay trái vòng xuống dưới cổ ghì, giữ đè A nằm ngửa xuống giường và tay phải gạt quần lót của A sang bên trái (theo hướng của H) đồng thời dùng hai chân gạt đẩy hai chân của A sang hai bên rồi thực hiện hành vi giao cấu. Lúc này, A vừa khóc, vừa giẫy đạp và dùng hai tay bám chặt vào bắp tay trái của H cào đẩy để thoát ra nhưng không được. H tiếp tục ghì tay vào cổ A để quan hệ tình dục được khoảng 5 phút thì H xuất tinh vào chăn dưới chân của H. Sau khi giao cấu xong, H buông A ra và mặc lại quần lót của mình rồi nằm tại giường nghỉ còn A ngồi dậy vừa khóc vừa chạy vào nhà vệ sinh rửa qua người. Sau đó, A quay vào giường lấy áo khoác và điện thoại để đi ra ngoài; khi A đến gần cửa phòng thì H tiếp tục nảy sinh ý định quan hệ tình

dục với A, H vùng dậy, chạy để giữ tay A lại rồi kéo vào giường để ép quan hệ tình dục; A không đồng ý nói: “Bỏ em ra” rồi đứng lên bỏ chạy ra ngoài thì bị H giữ lại và đè A nằm xuống giường, tay trái H vòng ôm, ghì cổ A, tay phải H cởi quần lót của mình ra rồi cầm dương vật đang cương cứng đưa vào bên trong âm đạo của A để thực hiện hành vi giao cấu. A tiếp tục khóc và dùng tay đẩy Huy ra nhưng không được. Khoảng 2 đến 3 phút sau thấy A khóc to, lo sợ bị mọi người phát hiện nên H đã dừng lại nằm xuống giường, A ngồi bật dậy cầm điện thoại, áo khoác của mình chạy ra ngoài đi xuống quây lễ tân nhà nghỉ để thuê phòng 202, còn H nằm ngủ tại phòng 203. Sau khi vào phòng 202, A chốt chặt cửa lại rồi gọi điện thoại cho anh Phạm Duy H2 là bạn của A đến chở A về nhà. Sau đó, A đến Công an huyện T tố giác hành vi phạm tội của Phạm Quốc H.

Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 38/22/TD ngày 04-11-2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Hà Nam xác định: *Trên cơ thể và bộ phận sinh dục Phạm Thị A không thấy xây sát, rách da, bầm tụ máu do ngoại lực. Màng trinh rách cũ vị trí 3 giờ và 8 giờ. Kết quả xét nghiệm tìm tinh trùng không thấy hình ảnh tinh trùng trên phiến đồ âm đạo.*

Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 39/22/TD ngày 04-11-2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Hà Nam xác định: *mặt ngoài cánh tay trái của Phạm Quốc H có 02 vết biến đổi rối loạn sắc tố da. Năng lực tình dục của H bình thường.*

Về vật chứng: Đối với chiếc xe máy Honda Wave anpha, biển số 18E1-386.16 là phương tiện H sử dụng chở cháu A đến nhà nghỉ Hoàng Phương. Qua xác định là tài sản của H tuy nhiên quá trình nằm nghỉ tại phòng 203 nhà nghỉ Hoàng Phương, H mới nảy sinh ý định và thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn với cháu A nên không xem xét thu giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Phạm Quốc H đã tác động gia đình bồi thường cho chị A số tiền 4.000.000đ. Chị A và đại diện gia đình đã nhận đủ số tiền trên và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Phạm Quốc H.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Quốc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Với nội dung vụ án nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2023/HS-ST ngày 10-3-2023 của Toà án nhân dân huyện T, đã quyết định:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 141, điểm b, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Xử phạt Phạm Quốc H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam, ngày 28 tháng 10 năm 2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho bị cáo.

Ngày 13-3-2023, bị cáo Phạm Quốc H có đơn kháng cáo với nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt 7 năm tù giam là quá nặng. Đề nghị cấp phúc thẩm xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm có điều kiện hoà nhập xã hội và làm lại cuộc đời, từ trước cho đến khi phạm tội, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, luôn chấp hành tốt chính sách của Nhà nước, trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả đền bù cho bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo trình bày: Hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo là lao động chính, bị cáo đã có thời gian phục vụ trong quân đội, đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương, phạm tội do nhất thời, không kìm chế làm chủ được của bản thân, giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ quen biết nhau từ trước, sau khi sự việc xảy ra bị cáo rất ăn năn hối hận về việc làm của mình, bị hại cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất có thể.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Cấp sơ thẩm xử bị cáo là đúng người, đúng tội. Về nội dung: Bị cáo là người có nhân thân tốt đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình khắc phục hậu quả, trước khi mở phiên tòa sơ thẩm, bị hại và gia đình đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đều trình bày bản thân là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo đang gặp khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo, mẹ đẻ và em trai đang bị ốm đau bệnh tật, nên đã có thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa án sơ thẩm, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo H. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Quốc H làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Ngày 28 tháng 10 năm 2022, Phạm Quốc H có hành vi ghì, đè chị Phạm Thị A (tên gọi khác là T) sinh ngày 26 tháng 10 năm 2006 ở xóm 8, xã M, huyện H, tỉnh N ra giường

để thực hiện hành vi quan hệ tình dục trái ý muốn với chị A 02 lần tại phòng 203 nhà nghỉ "Hoàng Phương" ở thôn Q, xã T1, huyện T, tỉnh N. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Hiếp dâm" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 141 BLHS, nên cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Hiếp dâm" là có căn cứ.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân của bị cáo, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt Phạm Quốc H 07 (bảy) năm tù là chưa phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xét hành vi của bị cáo xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và sinh lý của người chưa thành niên trong độ tuổi từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi. Ở độ tuổi này, chị A chưa phát triển toàn diện về tâm sinh lý và sức khỏe, gây tác hại đến sự phát triển của chị về sau, gây bất bình trong gia đình, người thân của chị A cũng như trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung.

[5] Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định bị cáo thực hiện hành vi quan hệ tình dục trái ý muốn với chị A 02 lần tại phòng 203 nhà nghỉ "Hoàng Phương" ở thôn Q, xã T1, huyện T, tỉnh N đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm trong khi bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi của mình sẽ gây tổn hại đến danh dự, uy tín và sức khỏe của người khác nhưng vẫn cố tình thực hiện. Tuy nhiên trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường cho gia đình bị hại đầy đủ về mặt trách nhiệm dân sự, gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn thuộc hộ cận nghèo, bản thân bị cáo đang là lao động chính trong gia đình, hiện nay mẹ đẻ và em trai của bị cáo bị ốm đau bệnh tật, bị cáo đã hoàn thành xuất sắc nghĩa vụ quân sự trở về địa phương, ngày 17-5-2023 gia đình bị cáo đã có đơn trình bày hoàn cảnh, đã có xác nhận của chính quyền địa phương nên bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Ngày 21-12-2022 gia đình bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với xã hội làm lại cuộc đời, hiện nay bị cáo không có tài sản gì đang sống cùng gia đình. Bị cáo phạm tội do bột phát. Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS có thể áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Hội đồng xét xử có căn cứ để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật sớm được trở về hòa nhập cộng đồng làm ăn lương thiện có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Phạm Quốc H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Quốc H, sửa bản án sơ thẩm số 09/2023/HS-ST ngày 10-3-2023 của Tòa án nhân dân huyện T.

2. Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc H phạm tội “Hiếp dâm”.

3. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 141, điểm b, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 BLHS; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Quốc H 05 năm 6 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam, ngày 28 tháng 10 năm 2022.

4. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 135 BLTTHS năm 2015 và Nghị Quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Bị cáo Phạm Quốc H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị;

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án thì người bị thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND - CA tỉnh Nam Định;
- TAND – VKS – CA huyện Trực Ninh;
- Chi cục THA huyện Trực Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Lại Văn Tùng

